

Bản án số: **48/2021/HS-ST**
Ngày 10/11/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Hồ Văn Khỏe**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Huỳnh Văn Dũng**

2. Ông **Nguyễn Văn Hòa**

Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Minh Luân** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Ngọc Huyền** - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 11 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 68/2021/TLST-HS ngày 02 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 66A/2021/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Bá D**, sinh ngày 03/4/1996; Nơi cư trú: ấp Long T, xã Long H, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Lái xe; Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Cha: Nguyễn Thanh T, sinh năm 1972; Mẹ: Phạm Thị Bé C, sinh năm 1975; Anh, chị, em ruột có 01 người, bị cáo là con lớn nhất trong gia đình; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo khởi tố điều tra tại ngoại (Bị cáo có mặt).

- Người bị hại: 1/ Ông **Lê Văn V**, sinh năm 1961 (vắng mặt).

Địa chỉ: ấp Phú H, xã Vĩnh B, huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre.

2/ Bà **Lê Thị Cẩm V**, sinh năm 1955 (đã chết)

Người đại diện hợp pháp: Ông **Lê Văn K**, sinh năm 1957 (có mặt).

Địa chỉ: ấp Phú H, xã Vĩnh B, huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Anh **Lê Văn L**, sinh năm 1988 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Phú H, xã Vĩnh B, huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 9 giờ ngày 30/8/2020, Nguyễn Bá D điều khiển xe ô tô tải biển số 63C - 143.19 (do bưu điện tỉnh Tiền Giang đứng tên chủ sở hữu) đi từ bưu điện huyện Cái Bè đến bưu điện xã An Hữu để vận chuyển bưu phẩm. Đến khoảng 9 giờ 30 phút cùng ngày, khi D điều khiển xe ô tô tải 63C - 143.19 đến km 2013 + 700m, Quốc lộ 1 đoạn thuộc ấp Mỹ Quới, xã Mỹ Đức Đông, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang, khu vực có biển báo nguy hiểm giao nhau với đường không ưu tiên bên phải, biển báo nguy hiểm đường người đi bộ cắt ngang và đèn tín hiệu nhấp nháy màu vàng nhưng D không chú ý quan sát và không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn để phòng tránh tai nạn giao thông, mà điều khiển xe ô tô 63C - 143.19 trên làn đường bên trái gần dây phân cách với vận tốc khoảng 50 – 60 km/h. Lúc này, phía bên trái đường cặp quốc lộ 1 theo hướng D đang đi có nhà người dân đang tổ chức đám tang, Diệp quay mặt sang nhìn nên để xe ô tô 63C - 143.19 do D điều khiển đụng vào xe mô tô biển số 71C4-077.95 do ông Lê Văn V, sinh năm 1961 thường trú số 494/78, ấp Phú H, xã Vĩnh B, huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre, điều khiển chở bà Lê Thị Cẩm V (chị ruột ông V), sinh năm 1955 thường trú ấp Phú H, xã Vĩnh B, huyện Chợ Lách đang chuyển hướng qua đường từ phải qua trái gây tai nạn. Hậu quả bà V tử vong tại hiện trường, ông V bị thương, hư hỏng xe mô tô biển số 71C4-977.95.

Theo biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 30/8/2020 của Công an huyện Cái Bè xác định:

Đoạn đường xảy ra tai nạn là đường thẳng được trải nhựa bằng phẳng, có dây phân cách cố định ở giữa chia đường thành hai chiều xe chạy. Chiều xe lưu thông theo hướng Trung Lương đi Mỹ Thuận phần đường bên phải có 03 làn đường, làn đường sát dây phân cách cố định rộng 3,50 mét, làn đường giữa rộng 3,50 mét, làn đường trong cùng bên phải rộng 1,90 mét. Hiện trường nằm ngay khu vực điểm mở dây phân cách. Phía trước hiện trường có 02 biển báo nguy hiểm gồm: biển báo nguy hiểm giao nhau với đường không ưu tiên bên phải và biển báo nguy hiểm đường người đi bộ cắt ngang; trụ đèn tín hiệu nhấp nháy màu vàng; có 02 gờ giảm tốc. Khu vực hiện trường có vạch người đi bộ qua đường.

Chọn hướng đi từ Trung Lương đi Mỹ Thuận làm hướng đi chính, chọn vạch sơn trắng bên phải chia làn đường giữa và làn đường trong cùng bên phải làm mép chuẩn, chọn A là điểm cuối dây phân cách cố định ở giữa đường làm điểm mốc.

Số 1: vết cày thứ nhất của xe mô tô biển số 71C4-077.95, vết cày đứt quãng dài 45,10 mét và nằm dọc theo hướng đi chính, từ đầu vết cày kéo vuông góc vào mép chuẩn là 6 mét và kéo về điểm mốc A là 1,75 mét, cuối

vết cày nằm ngay gác chân sau bên phải.

Số 2: vết cày thứ hai của xe mô tô biển số 71C4-077.95, vết cày đứt quãng dài 46,1 mét và nằm dọc theo hướng đi chính, từ đầu vết cày kéo vuông góc vào mép chuẩn là 4,80 mét và kéo lên đầu vết số 1 là 1,30 mét, cuối vết cày nằm ngay đầu tay cầm ghi đông bên phải xe mô tô biển số 71C4-077.95.

Số 3: vết phanh thứ nhất của xe ô tô tải biển số 63C- 143.19, vết phanh liên tục dọc theo hướng đi chính dài 14,7 mét, rộng 0,26 mét, từ đầu vết phanh kéo vuông góc vào mép chuẩn là 5,65 mét và kéo về đầu vết cày số 1 là 9,10 mét, cuối vết phanh kéo vuông góc vào mép chuẩn là 5,60 mét, kéo về đầu vết cày số 1 là 9,10 mét, cuối vết phanh kéo vuông góc vào mép chuẩn là 6,60 mét.

Số 4: vùng mô nạn nhân, không rõ hình dạng kích thước (2 x 0,95) mét, từ tâm vùng mô kéo vuông góc vào mép chuẩn là 5,60 mét, kéo về đầu vết cày số 1 là 25,50 mét.

Số 5: vị trí nạn nhân, nạn nhân nằm sấp sau tai nạn, đầu nạn nhân quay về hướng Mỹ Thuận, hơi chéch ra dẫy phân cách cố định, hai chân nạn nhân quay về hướng Trung Lương, hơi chéch vào lề đường bên phải. Từ giữa đỉnh đầu nạn nhân kéo vuông góc vào mép chuẩn là 5,70 mét, kéo về tâm vùng mô số 4 là 1 mét. Từ giữa hai chân nạn nhân kéo vuông góc vào mép chuẩn là 4,90 mét.

Số 6: vết phanh thứ hai của xe ô tô tải biển số 63C-143.19 phanh liên tục, phanh bánh trước và phanh bánh sau của xe chồng lên nhau, nằm dọc theo hướng đi chính, phanh bánh trước bên trái dài 18,8 mét, phanh bánh sau bên trái dài 15 mét. Từ đầu vết phanh kéo vuông góc vào mép chuẩn là 7 mét và kéo về cuối vết phanh số 3 là 3 mét, cuối vết phanh nằm ngay bánh trước bên trái xe ô tô tải biển số 63C-143.19.

Số 7: vết phanh thứ ba của xe ô tô tải biển số 63C-143.19, phanh bánh trước và phanh bánh sau chồng lên nhau, phanh liên tục nằm dọc theo hướng đi chính, phanh bánh trước bên phải dài 17,3 mét, phanh bánh sau bên phải dài 13,5 mét. Từ đầu vết phanh kéo vuông góc vào mép chuẩn là 5,50 mét, kéo đến đầu vết phanh số 6 là 1,7 mét, cuối vết phanh nằm ngay bánh trước bên phải xe ô tô tải biển số 63C-143.19.

Số 8: vị trí xe ô tô tải biển số 63C-143.19 dừng sau tai nạn: xe nằm dọc theo hướng đi chính, đầu xe quay về hướng Mỹ Thuận, đuôi xe quay về hướng Trung Lương. Từ trục trước bên phải của xe kéo vuông góc vào mép chuẩn là 4,7 mét, từ trục sau bên phải xe kéo vuông góc vào mép chuẩn là 5,05 mét.

Số 9: vị trí xe mô tô biển số 71C4-077.95 ngã sau tai nạn, xe ngã bên phải, đầu xe quay vào lề đường bên phải, hơi chéch về hướng Mỹ Thuận, đuôi xe quay về dẫy phân cách cố định giữa đường, hơi chéch về hướng Trung Lương, từ trục trước của xe kéo vuông góc vào mép chuẩn là 6,20 mét, trục sau của xe kéo vuông góc vào mép chuẩn là 7,10 mét, từ trục sau xe kéo đến trục sau bên trái xe ô tô tải biển số 63C-3143.19 là 3,20 mét.

Số 10: vị trí vết máu nạn nhân, vết máu không rõ hình, kích thước (0,5x0,4) mét, từ tâm vết máu kéo vuông góc vào mép chuẩn là 6,75 mét, kéo đến trục trước xe mô tô biển số 71C4-077.95 là 1,60 mét.

Theo biên bản khám nghiệm phương tiện xe mô tô biển số 71C4 - 077.95 ngày 30/8/2020 của Công an huyện Cái Bè xác định:

Tay cầm ghi đông bên phải bị đẩy về sau, đầu ghi đông xước mòn kim loại kích thước (2,5 x 1,5) cm; mũ chụp tay ghi đông phải trái bể; kính đồng hồ kế bể; kính chiếu hậu trái đẩy về sau; mặt nạ bể mất khỏi vị trí thiết kế ban đầu; bình dầu tay thắng bên phải xước, mòn kim loại kích thước (5,5 x 4) cm; kính đèn chiếu sáng phía trước bên phải, bên trái xước bể; đèn chắn bùn phía trước xước, kích thước (32 x 16) cm; bửng chắn gió hai bên bể, mất; phuộc xe phía trước bên phải xước, mòn, kích thước (2,5 x 1,5) cm, bu long bắt cố định trục trước vào phuộc trước bên phải xước, mòn kim loại kích thước (2 x 1,5) cm; niền xe phía trước bên phải xước mòn, cong vênh; phuộc xe phía trước bên trái xước kim loại, kích thước (7,5 x 2,5) cm; kính đèn xi nhan phía trước bên phải, trái bể xước; yếm gác chân phía trước mặt bên phải xước mòn kích thước (33 x 10) cm, mặt trên cong vênh; ốp sườn bên phải xước, bể kích thước (40 x 20) cm; gác chân sau bên phải xước mòn, kích thước (8 x 4,5) cm; ốp chụp bộ phận giảm thanh xước, mòn kim loại, kích thước (28 x 7) cm; yên xe gãy mất; cốp xe gãy, bể mất; ốp sườn bên trái rời khỏi vị trí thiết kế ban đầu; đuôi xe cong vênh về bên trái, bể; kính biển số bể; khung nâng xe phía sau bên phải xước mòn, kích thước (14 x 2,5) cm; phuộc xe phía sau bên phải, trái cong vênh; đèn xi nhan phía sau bên trái bể; ốp lóc máy bên trái phía sau bể.

Về kỹ thuật an toàn phương tiện sau tai nạn: Hệ thống còi, hệ thống phanh không còn hiệu lực; hệ thống đèn chiếu sáng, đèn xi nhan không còn hiệu lực.

Theo biên bản khám nghiệm phương tiện xe ô tô tải biển số 63C - 143.19 ngày 30/8/2020 của Công an huyện Cái Bè xác định:

Kính chắn gió phía trước vỡ; mặt dựng mốp thủng, kích thước (1,1 x 0,4) mét; Ga lăng rời khỏi vị trí thiết kế ban đầu; kính đèn chiếu sáng phía trước bên phải bể, kích thước (0,9 x 0,3) mét; cản trước bể mốp thủng, mặt bên trái xước, dính sơn đỏ; kính biển số phía trước bể, mốp thủng; bậc lên xuống nhà ca bin bên trái bể, kích thước (0,9 x 0,1) mét; mặt ngoài bánh trước bên trái rách cao su, xước sạch bụi, kích thước (0,6 x 0,19) mét, bu long xước sạch bụi; cản hong bên trái phía trước đẩy vào trong, xước sạch bụi; mặt trước bên trái cửa nhà cabin mốp, xước kích thước (7 x 5) cm.

Về kỹ thuật an toàn phương tiện sau tai nạn: Hệ thống đèn lái, đèn chiếu sáng còn hiệu lực; hệ thống còi, hệ thống phanh còn hiệu lực.

Theo kết luận giám định pháp y về tử thi số 135/PY-PC09 ngày 03/9/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang xác định: bà Lê Thị Cẩm V tử vong do đa chấn thương, vỡ nát xương hộp sọ, xuất huyết dưới

nhện, đập nhu mô não do tai nạn giao thông.

Vật chứng được thu giữ gồm: 01 xe ô tô tải biển số 63C – 143.19, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe 63C-143.19, 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe 63C-143.19, 01 giấy phép lái xe hạng A1, B2 tên Nguyễn Bá D; 01 xe mô tô biển số 71C4-077.95, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe 71C4-077.95. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cái Bè đã trao trả các tài sản trên cho chủ sở hữu, hiện còn tạm giữ 01 giấy phép lái xe hạng A1, B2 tên Nguyễn Bá D.

Về trách nhiệm dân sự: Nguyễn Bá D đã thỏa thuận bồi thường cho gia đình bị hại Lê Thị Cẩm V số tiền 90.000.000 đồng, đồng thời bồi thường chi phí điều trị cho ông Lê Văn V với số tiền 20.000.000 đồng và tiền mua xe mô tô mới cho anh Lê Tấn L (là chủ sở hữu xe 71C4 - 077.95) số tiền 70.000.000 đồng. Đại diện bị hại là ông Lê Văn K (chồng bà V) và ông Lê Văn V đã làm đơn bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho D. Ngoài ra, D đã nhận lại xe mô tô 71C4 - 077.95 từ anh Lê Tấn L sau khi đã bồi thường cho anh L mua xe mô tô mới

Tại bản cáo trạng số 69/CT-VKS ngày 30/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè truy tố bị cáo Nguyễn Bá D về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè đã phân tích, đánh giá tính chất của vụ án, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị Nguyễn Bá D phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Bá D từ 12 đến 18 tháng tù.

Về vật chứng: Trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng A1, B2 tên Nguyễn Bá D.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cái Bè, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan₅ tiến hành tố tụng, người tiến hành tố

tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Người bị hại ông Lê Văn V, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Lê Văn Lộc vắng mặt, sự vắng mặt của ông V, anh L không gây trở ngại cho việc xét xử vụ án, nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là phù hợp với quy định tại Điều 292, Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận về hành vi đã thực hiện đúng như cáo trạng đã truy tố, lời thừa nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có đủ căn cứ để kết luận bị cáo đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Xét, hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng. Bởi lẽ, phương tiện giao thông là nguồn nguy hiểm cao độ do đó pháp luật quy định mọi người khi tham gia giao thông đều phải nghiêm chỉnh tuân thủ chấp hành nếu không sẽ xảy ra hậu quả khó lường. Trong vụ án này khi bị cáo điều khiển xe ô tô tải 63C - 143.19 đến km 2013 + 700m, Quốc lộ 1 đoạn thuộc ấp Mỹ Quới, xã Mỹ Đức Đông, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang, khu vực có biển báo nguy hiểm giao nhau với đường không ưu tiên bên phải, biển báo nguy hiểm đường người đi bộ cắt ngang và đèn tín hiệu nhấp nháy màu vàng nhưng bị cáo không chú ý quan sát và không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn để phòng tránh tai nạn giao thông, mà điều khiển xe ô tô 63C - 143.19 trên làn đường bên trái gần dây phân cách với vận tốc khoảng 50 – 60 km/h. Lúc này, phía bên trái đường cặp quốc lộ 1 theo hướng bị cáo đang đi có nhà người dân đang tổ chức đám tang, bị cáo quay mặt sang nhìn nên để xe ô tô 63C - 143.19 đụng vào xe mô tô biển số 71C4-077.95 do ông Lê Văn V, sinh năm 1961 điều khiển chở bà Lê Thị Cẩm V đang chuyển hướng qua đường từ phải qua trái gây tai nạn. Hậu quả bà V tử vong tại hiện trường, ông V bị thương, hư hỏng xe mô tô biển số 71C4-977.95. Lỗi trong vụ án này là hoàn toàn do bị cáo, hành vi này không những vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ mà còn tước đi sinh mạng của một con người gây đau thương mất mát lớn cho gia đình nạn nhân. Cho nên, cần phải xử lý nghiêm khắc đối với hành vi phạm tội của bị cáo, nhằm răn đe giáo dục và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường khắc phục hậu quả, người bị hại ông V có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và tại

phiên tòa ông Lê Văn K là đại diện hợp pháp người bị hại bà Lê Thị Cẩm V tha thiết xin Hội đồng xét xử xem xét, xử phạt bị cáo bằng hình phạt tiền. Mặt khác, sau khi xảy ra tai nạn bị cáo đã tích cực cứu giúp người bị tai nạn đưa đến bệnh viện, thường xuyên đến thăm nom gia đình bị hại và tự ra cơ quan chức năng để đầu thú về hành vi phạm tội của mình nên đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét, bị cáo có nhân thân tốt, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và có nhiều tình tiết giảm nhẹ, bị cáo rất ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình và người bị hại tha thiết xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt chính là phạt tiền đối với bị cáo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật và răn đe bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã thỏa thuận bồi thường cho gia đình bị hại Lê Thị Cẩm V số tiền 90.000.000 đồng, đồng thời bồi thường chi phí điều trị cho ông Lê Văn V với số tiền 20.000.000 đồng và tiền mua xe mô tô mới cho anh Lê Tấn L (là chủ sở hữu xe 71C4 - 077.95) số tiền 70.000.000 đồng. Đại diện bị hại là ông Lê Văn K (chồng bà V) và ông Lê Văn V đã làm đơn bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho D. Người bị hại cũng không yêu cầu bồi thường gì thêm, nên Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét.

[7] Về vật chứng của vụ án: 01 xe ô tô tài biển số 63C – 143.19, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe 63C-143.19, 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe 63C-143.19, 01 giấy phép lái xe hạng A1, B2 tên Nguyễn Bá Diệp; 01 xe mô tô biển số 71C4-077.95, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe 71C4-077.95. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cái Bè đã trao trả các tài sản trên cho chủ sở hữu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết. Hiện còn tạm giữ của bị cáo 01 giấy phép lái xe số 820144006850 hạng A1, B2 tên Nguyễn Bá D. Xét, đây là tài sản cá nhân của bị cáo nên trả lại cho bị cáo Diệp.

[8] Xét, thấy lời đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp một phần với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận một phần đề nghị của Kiểm sát viên.

[9] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Bá D phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Bá D** phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; Điều 35; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Bá D số tiền 80.000.000 đồng (Tám mươi triệu đồng).

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Bá D 01 giấy phép lái xe hạng A1, B2 số 820144006850 do Sở giao thông vận tải tỉnh Tiền Giang cấp ngày 30/10/2014 mang tên Nguyễn Bá D.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Bá D phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo Nguyễn Bá D, người bị hại ông Lê Văn K được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án; người bị hại ông Lê Văn V và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Lê Văn L có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày niêm yết bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm.

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Cái Bè;
- Chi cục THADS huyện Cái Bè;
- CAND huyện Cái Bè;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Hồ Văn Khỏe